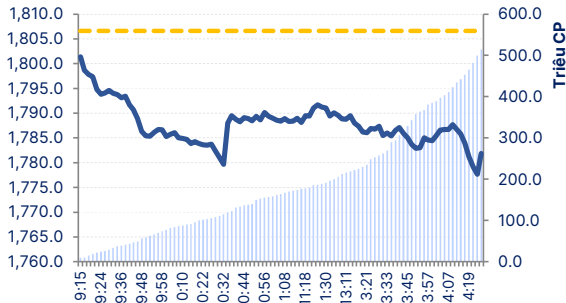


Phiên giao dịch ngày:

15/7/2026

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,782.12	291.07
% Thay đổi Index	↓ -1.36%	↓ -2.11%
KLGD (CP)	610,152,851	56,904,553
GTGD (tỷ đồng)	15,528.50	922.45
% Thay đổi GTGD	8.32%	-13.44%

Diễn biến VN-INDEX



Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)

FPT -345.90 tỷ	PNJ -108.65 tỷ	VHM -56.53 tỷ	MBB -42.36 tỷ
		CTG -55.89 tỷ	MSN 27.64 tỷ
	SSI -71.41 tỷ	VPB -54.37 tỷ	VNM 27.21 tỷ
	VIC -69.59 tỷ	BSR -46.37 tỷ	BID -25.91 tỷ
HPG 138.72 tỷ	TCB -65.07 tỷ	TPB -43.32 tỷ	VCI -25.79 tỷ
			VRE -24.81 tỷ

GT Bán: -2378.52

1408.62 : GT Mua

Biến động nhóm ngành

Tiền ích Cộng đồng	-0.93%
Tài chính	-1.71%
Nguyên vật liệu	-0.82%
Ngân hàng	-1.14%
Hàng Tiêu dùng	-0.92%
Dược phẩm và Y tế	-1.24%
Dịch vụ Tiêu dùng	-0.98%
Dầu khí	-2.74%
Công nghiệp	-1.41%
Công nghệ Thông tin	4.55%

Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Sau phiên phục hồi kém tích cực với thanh khoản thấp, thị trường tiếp tục có diễn biến khá tiêu cực trong phiên hôm nay. VNINDEX giảm điểm nhẹ đầu phiên, thanh khoản thị trường ở mức rất thấp trong phiên sáng khi lực cầu giá lên suy yếu, áp lực cung gia tăng. Thị trường sau đó chịu áp lực điều chỉnh, bán mạnh hơn trong phiên chiều với giá giảm, thanh khoản tăng kém tích cực. Kết phiên VNINDEX giảm 24,51 điểm (-1,36%) về mức 1.182,12 điểm, trên vùng giá thấp nhất tháng 6/2026. VN30 giảm 30,01 điểm (-1,54%) về mức 1.916,05 điểm, trên hỗ trợ tâm lý 1.900 điểm.

Độ rộng trên HOSE tiêu cực, áp lực bán gia tăng mạnh trên nhiều nhóm ngành với 229 mã giảm giá. Chịu áp lực bán mạnh, thanh khoản tăng mạnh ở nhóm chứng khoán, công nghệ, khu công nghiệp, bất động sản, xây dựng, bán lẻ sau khi phục hồi yếu kém; điều chỉnh ở nhóm năng lượng sau phiên tăng giá mạnh. Chỉ có số ít mã tích cực riêng lẻ trong nhóm bảo hiểm, chứng khoán, ngân hàng... với 69 mã tăng giá và 47 mã giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường giảm, khối lượng giao dịch khớp lệnh tăng 4,1% so với phiên trước. Thể hiện áp lực bán vẫn gia tăng mạnh ở nhiều mã. Khối ngoại gia tăng bán ròng với giá trị -970,0 tỷ đồng trên HOSE trong phiên hôm nay.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 411G7000 kết phiên ở mức 1.919,1 điểm, giảm -1,26% so với phiên trước. Chênh lệch chuyển sang dương 3,05 điểm so với VN30. Các kỳ hạn 411G8000, 411G9000, 411GC000 chênh lệch trái chiều từ -3,05 điểm đến 8,95 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch giảm nhẹ so với phiên trước. Các trader giảm vị thế trong phiên, nghiêng về VN30 phục hồi trong phiên đảo hạn sắp đến. Vẫn ưu tiên xem xét phòng ngừa rủi ro khi xu hướng VN30 suy yếu. Xu hướng ngắn hạn 411G7000 điều chỉnh, vùng kháng cự quanh 1.960 điểm, hỗ trợ 1.920 điểm. Khối lượng mở OI kỳ hạn 411G7000 là 24.984, giảm mạnh các vị thế nắm giữ khi đảo hạn trong phiên đến.

Xu hướng ngắn hạn VNINDEX tiếp tục suy yếu, điều chỉnh kiểm định lại vùng giá 1.770 điểm - 1.780 điểm, vùng giá thấp nhất tháng 06/2026. Đây cũng là vùng hỗ trợ khá quan trọng đối với xu hướng trung dài hạn, vùng giá trung bình 200 phiên. Trong trường hợp kém tích cực, nếu VNINDEX không giữ được vùng hỗ trợ này thì áp lực bán có thể gia tăng mạnh hơn và có thể xảy ra áp lực bán giải chấp ký quỹ ngắn hạn.

Hiện tại, tâm lý nhà đầu tư ngắn hạn trở nên bi quan hơn với diễn biến của thị trường. Áp lực bán dừng lỗ, giảm tỉ trọng đầu cơ, đòn bẩy ngắn hạn gia tăng trong bối cảnh thông tin dự nợ ký quỹ cuối quý II/2026 của các công ty chứng khoán vẫn tăng so với quý I/2026. Trong trường hợp kém tích cực, VNINDEX không giữ được vùng hỗ trợ giá trung bình 200 phiên như VN30 thì áp lực bán có thể gia tăng mạnh hơn. VNINDEX chịu áp lực điều chỉnh về quanh 1.750 điểm. Sau đó có thể phục hồi trở lại khi vào trạng thái quá bán ngắn hạn. Hiện tại chất lượng thị trường ngắn hạn vẫn chưa cải thiện với hầu hết các nhóm ngành đều tích lũy, điều chỉnh. Rất ít cơ hội đầu tư tăng trưởng tốt.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã CK	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng hỗ trợ tăng trưởng (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Giao dịch (GD)	FA Rank	TA Rank
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận			
PAN	21.30	24.0	27-28	23.0	4.6	-8.6%	443.5%	Theo dõi GD	69	27
PVD	19.65	19.0	23-24	18.5	9.2	126.3%	100.3%	Theo dõi GD	65	66
TTA	11.60	11.0	12.5-13	10.0	8.3	15.7%	39.6%	Theo dõi GD	75	69
BVS	34.10	32.0	36-37	31.0	12.0	58.2%	-49.1%	Theo dõi GD	67	62
DPM	23.60	23.0	27-28	22.0	12.6	36.5%	96.1%	Theo dõi GD	65	31
HHS	10.70	10.5	14.5-15.5	9.7	1.3	147.2%	-40.4%	Theo dõi GD	101	19
PNJ	43.65	40-42	50-52	35.0	6.2	79.0%	116.5%	Theo dõi GD	89	10

BẢNG ĐỊNH LƯỢNG TƯƠNG QUAN CÁC NHÓM NGÀNH

Xu Hướng	Thông Số	Bất Động Sản	Cảng- Vận tải	Cao Su TN	Chứng Khoán	Công Nghệ- Viễn Thông	Dầu Khí	Dệt May-Da Giày	Khu Công Nghiệp
Trung dài hạn		Tang Truong	Điều Chỉnh	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tang Truong	Suy Giảm	Tích Luy
Ngắn trung hạn		Tích Luy	Tích Luy	Suy Giảm	Điều Chỉnh	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy
Dòng tiền trung hạn		Duong_Giam	Am_Tang	Am_Giam	Tích Luy	Am_Giam	Am_Tang	Am_Tang	Am_Giam
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		58.5	231.9	285.5	110.5	269.3	60.8	259.8	280.2
Tương quan- VNINDEX		Yếu hơn-Mạnh hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn	Yếu hơn-Mạnh hơn	Không đổi-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP		VIC	GMD	TRC	PSI	VTK	PVD	PTG	LHG
		VPI	DVP	PHR	ORS	VGI	PVP	TET	PHR

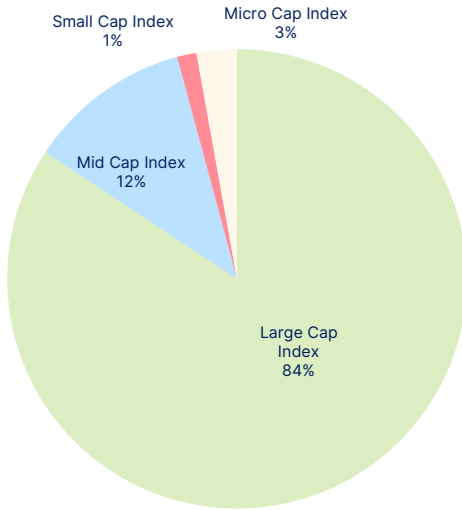
Xu Hướng	Thông Số	Bảo Hiểm	Bán Lẻ	Thép	Thủy Sản	Xây Dựng- VLXD	Ngân Hàng	Phân Bón-Hóa Chất	Hàng Không
Trung dài hạn		Tang Truong	Suy Giảm	Tích Luy	Suy Giảm	Suy Giảm	Tang Truong	Suy Giảm	Suy Giảm
Ngắn trung hạn		Phuc Hoi	Tích Luy	Suy Giảm	Tích Luy	Suy Giảm	Tích Luy	Tích Luy	Điều Chỉnh
Dòng tiền trung hạn		Am_Tang	Am_Tang	Tích Luy	Am_Tang	Am_Giam	Tích Luy	Am_Tang	Tích Luy
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		283.3	207.7	272.2	242.3	252.0	117.2	287.3	43.6
Tương quan- VNINDEX		Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Mạnh hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP		PRE	PET	TVN	SEA	BMP	VBB	NFC	AST
		PVI	PSD	HPG	MPC	VLB	MSB	DHB	SAS

Xu Hướng	Thông Số	Điện	Nông Nghiệp	Dược	VNIndex	VN30	HNXIndex	UPCOM	% Ngành tăng
Trung dài hạn		Suy Giảm	Suy Giảm	Suy Giảm	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	35
Ngắn trung hạn		Suy Giảm	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	0
Dòng tiền trung hạn		Am_Giam	Am_Tang	Tích Luy	Am_Giam	Am_Tang	Tích Luy	Am_Tang	4
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		271.5	248.5	278.4	201.1	163.4	244.5	169.4	0
Tương quan- VNINDEX		Không đổi-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	40	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Mạnh hơn	Tốt hơn-Mạnh hơn	
Cổ phiếu TOP		TTA	NAF	DDN					
		PGV	ACL	DP2					

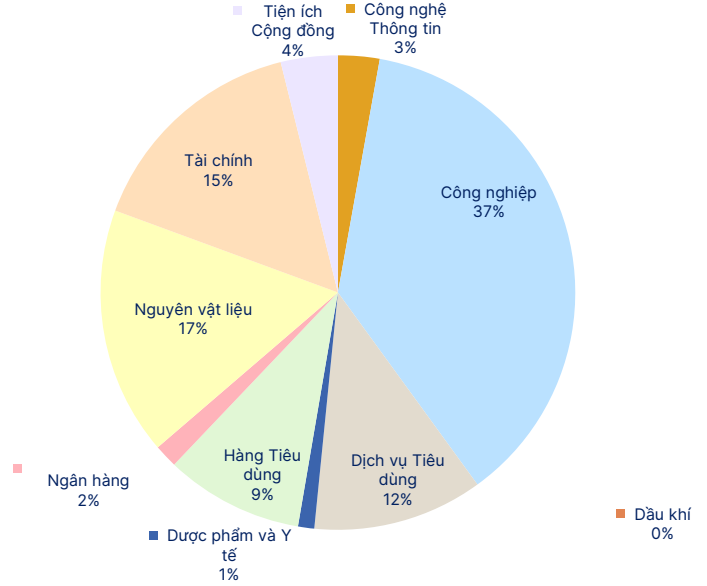
Bộ Xây dựng bỏ đề xuất sở hữu chung cư có thời hạn khỏi dự thảo Luật Nhà ở sửa đổi	Bộ Xây dựng vừa công bố Dự thảo Luật Nhà ở sửa đổi có thiết kế gồm 13 chương, với 149 điều, cắt giảm 49 điều so với luật hiện hành, nhằm tinh gọn và phù hợp với yêu cầu quản lý trong giai đoạn mới. Theo dự thảo cũ, một trong những nội dung nhận được nhiều quan tâm là việc bổ sung quy định về sở hữu nhà chung cư có thời hạn. Đại diện Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản cho biết, đề xuất sở hữu chung cư có thời hạn đã được Bộ Xây dựng đưa ra khỏi nội dung của dự thảo Luật Nhà ở sửa đổi. Hiện dự thảo Luật Nhà ở sửa đổi vẫn tiếp tục được nghiên cứu, chỉnh sửa, trình các cấp có thẩm quyền thẩm định theo đúng tiến độ đã quy định.
Lạm phát Mỹ hạ nhiệt mạnh hơn dự báo, CPI tháng 6 giảm sâu nhất hơn 6 năm	Giá tiêu dùng tại Mỹ ghi nhận mức giảm mạnh nhất trong hơn 6 năm trong tháng 6/2026, khi giá năng lượng lao dốc giúp nền kinh tế tạm thời "hạ nhiệt" sau đợt tăng lạm phát từ đầu năm. Theo báo cáo của Cục Thống kê Lao động Mỹ (BLS) công bố ngày 14/07, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) thấp hơn dự báo trên mọi phương diện. CPI giảm 0,4% so với tháng trước sau điều chỉnh theo mùa, đưa lạm phát hàng năm xuống 3,5% Các nhà kinh tế được Dow Jones khảo sát trước đó dự báo CPI giảm 0,2% so với tháng trước và tăng 3,8% so với cùng kỳ. Trong tháng 5, lạm phát Mỹ ở mức 4,2%. Mức giảm theo tháng trong tháng 6 là mạnh nhất kể từ tháng 4/2020. Lạm phát lõi, không bao gồm giá thực phẩm và năng lượng, đi ngang so với tháng trước, đưa mức tăng trong 12 tháng xuống 2,6%. Thị trường trước đó dự báo CPI lõi tăng 0,2% theo tháng và 2,9% theo năm, sau mức 2,9% ghi nhận trong tháng 5
Cước vận tải biển từ TP.HCM đi Mỹ tăng vọt	Theo thống kê chỉ số giá cước vận tải container Việt Nam (VCFI) trên Sàn giao dịch logistics quốc tế Phaata tuần 27 (29/6-5/7), giá cước vận tải biển tăng 11,9% so với tuần trước, lên 3.449 điểm; giá cước bình quân khoảng 4.862 USD/FEU (container 40 feet). Giá cước đi Mỹ, châu Âu neo cao, nội Á đồng loạt giảm. Tuyến từ TP.HCM đến Bồ Đào Nha có giá cước cao nhất trong 13 tuyến đi Mỹ, châu Âu, nội Á và một số thị trường khác được theo dõi, tiến tới mức 8.849 USD/FEU, tăng khoảng 16,7% so với tuần trước. Mức giá này cao hơn 51% so với một tháng trước và gần 150% so với 3 tháng trước. Trong khi đó, tuyến từ TP.HCM đi Bồ Đào Nha ghi nhận mức tăng mạnh nhất. Cụ thể, giá cước tuyến này tăng 18,9% lên 7.214 USD/FEU. So với 3 tháng trước, giá cước tuyến này đã tăng hơn 200% và hiện ở mức cao nhất trong vòng một năm.
Trung Quốc đón tin vui về xuất khẩu	Tăng trưởng thương mại của Trung Quốc tăng tốc mạnh hơn nhiều so với dự báo trong tháng 6, khi nhu cầu toàn cầu đối với phần cứng AI bùng nổ, trong khi các nhà bán lẻ Mỹ đẩy nhanh nhập hàng trước nguy cơ thuế quan tăng thêm. Theo dữ liệu hải quan công bố ngày 14/07, kim ngạch xuất khẩu của Trung Quốc tính bằng USD tăng 27% so với cùng kỳ, mức mạnh nhất kể từ tháng 10/2021. Nhập khẩu cũng tăng 36% trong tháng 6, mạnh nhất kể từ tháng 6/2021, so với mức tăng 27,4% trong tháng trước. Thặng dư thương mại của Trung Quốc đạt 125,6 tỷ USD. Theo tính toán của CNBC dựa trên dữ liệu chính thức, xuất khẩu của Trung Quốc sang Mỹ tăng khoảng 14% trong tháng trước, nhập khẩu từ Mỹ tăng 26%. Đáng chú ý, xuất khẩu sang các quốc gia Đông Nam Á tăng khoảng 35%, còn nhập khẩu từ khu vực này tăng 27%. Hàng hóa xuất sang EU tăng 18,5%, trong khi nhập khẩu từ khối này tăng hơn 9%.
Ông Trump bỏ kế hoạch thu phí 20% qua eo biển Hormuz	Chỉ một ngày sau khi đề xuất thu "phí bảo vệ" tương đương 20% giá trị hàng hóa đối với tàu đi qua eo biển Hormuz, Tổng thống Mỹ Donald Trump đã rút lại kế hoạch. Giá dầu lập tức hạ nhiệt. "Sau các cuộc nói chuyện hiệu quả với các nhà lãnh đạo Trung Đông, tôi quyết định thay thế khoản phí 20% trả cho Mỹ bằng các thỏa thuận thương mại và đầu tư mà các quốc gia vùng Vịnh sẽ thực hiện với Mỹ", ông Trump viết trên Truth Social ngày 14/07. Sau khi ông Trump rút lại kế hoạch thu phí, thị trường nhanh chóng hạ nhiệt. Giá dầu Brent lùi về khoảng 84 USD/thùng, còn WTI xuống 78 USD/thùng, cùng giảm khoảng 2 USD.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	1,699,919	7.4%	1,468	149.2	11.2
VHM	578,324	17.8%	10,200	13.8	2.3
VCB	494,656	16.1%	4,301	13.8	2.1
BID	293,023	17.8%	4,393	9.2	1.5
CTG	253,202	21.7%	4,906	6.6	1.3

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VIX	51,670,990	25.6%	2,961	5.0	1.1
SHB	41,032,167	18.1%	2,585	5.0	0.8
HCM	26,598,569	10.0%	1,379	19.7	2.0
ACB	23,705,332	17.5%	2,802	8.2	1.3
POW	22,196,129	6.8%	832	17.0	1.1

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
HAS	↑ 6.8%	-2.9%	(473)	-	0.5
PLP	↑ 6.8%	3.2%	411	9.3	0.3
L10	↑ 6.3%	12.9%	3,848	5.6	0.7
VBB	↑ 4.8%	10.5%	1,141	11.9	1.3
TMS	↑ 4.3%	6.9%	2,096	17.4	1.2

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
VDP	↓ -7.0%	8.3%	2,792	18.9	1.5
BCE	↓ -7.0%	23.6%	2,422	2.8	0.5
SC5	↓ -7.0%	10.2%	2,744	6.3	0.6
LM8	↓ -7.0%	5.3%	1,724	9.6	0.5
ABS	↓ -7.0%	-78.0%	(6,430)	-	0.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	6,218,009	12.6%	1,830	12.3	1.3
VCG	694,797	31.1%	5,670	3.1	0.9
MSB	653,000	14.1%	1,884	8.6	1.1
DXG	651,200	1.3%	199	61.7	0.7
HSG	623,500	4.8%	674	17.1	0.8

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
FPT	(5,044,643)	23.6%	5,513	12.8	2.7
VIX	(2,968,900)	25.6%	2,961	5.0	1.1
SSI	(2,839,335)	13.8%	2,152	11.9	1.6
TPB	(2,814,945)	17.1%	2,652	5.8	0.9
PNJ	(2,462,400)	23.1%	5,554	8.4	1.2

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó Giám Đốc Trung tâm Phân Tích

Ngô Thế Hiển

Hien.nth@shs.com.vn

Trưởng BP Chiến lược Thị trường

Phan Tấn Nhật

Nhat.pt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 2, Tòa nhà SHB Đà Nẵng, số 06 Nguyễn Văn Linh, Phường Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
Email: contact-dn@shs.com.vn